

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HẢI LĂNG
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 23/5/2024

V/v “Ly hôn, tranh chấp về
nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẢI LĂNG, TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Bùi Diệu Lương.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Lê Thị Liên.
- Ông Trần Quang Dũng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hải Lăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Lăng tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Thùy Dương - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 17/2024/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 02 năm 2024 về “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2024/QĐXX-ST ngày 15 tháng 4 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 02/2024/QĐST-HNGĐ ngày 03 tháng 5 năm 2024 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Văn Thị Ngọc L; sinh năm 1998; địa chỉ: Thôn L, xã H, huyện H, tỉnh Quảng Trị; vắng mặt.

2. *Bị đơn:* Anh Nguyễn Phúc P; sinh năm 1990; địa chỉ: Thôn P, xã H, huyện H, tỉnh Quảng Trị; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 16/02/2024, bản tự khai, nguyên đơn chị Văn Thị Ngọc L trình bày:

Chị Văn Thị Ngọc L và anh Nguyễn Phúc P kết hôn tự nguyện có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện H, tỉnh Quảng Trị vào năm 2016. Trong quá trình chung sống, vợ chồng thường xảy ra mâu thuẫn do bất đồng quan điểm. Đầu năm 2022, chị L đã bỏ về nhà mẹ đẻ để sinh sống. Vợ chồng đã ly thân từ đầu năm 2022 đến nay, không liên hệ để khắc phục mâu thuẫn. Nay vợ chồng đã không còn tình cảm nên chị xin được ly hôn anh Nguyễn Phúc P.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Nguyễn Phúc M, sinh ngày 22/8/2015. Chị L có nguyện vọng được trực tiếp nuôi cháu M và không yêu cầu anh P cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Vì lý do công việc không đến tham gia phiên tòa được nên chị L đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt chị.

Về phía anh Nguyễn Phúc P, trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng gồm: Thông báo thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử, giấy triệu tập đến phiên tòa và quyết định hoãn phiên tòa. Tuy nhiên anh P không đến tham gia tố tụng tại các phiên họp, phiên tòa và không trình bày ý kiến gì.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Lăng phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật: Thẩm phán được phân công giải quyết vụ án đã thực hiện đúng quy định tại các Điều 28, 35, 39, 68, 96, 97, 175, 177, 178, 195, 196, 203, 220, 233 của Bộ luật Tố tụng dân sự, cụ thể: Xác định đúng thẩm quyền thụ lý, quan hệ tranh chấp, tư cách tham gia tố tụng, xác minh, thu thập chứng cứ; thực hiện việc tổng đạt thông báo thụ lý vụ án, thông báo các phiên hòa giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử, tuân thủ quy định của pháp luật về thời hạn thụ lý vụ án, thời hạn chuẩn bị xét xử và thực hiện việc chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát trước khi tham gia phiên tòa.

Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử, Thư ký tại phiên tòa: Hội đồng xét xử, Thư ký đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về việc xét xử sơ thẩm vụ án.

Việc tuân theo pháp luật tố tụng của những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án: Nguyên đơn, đã thực hiện đầy đủ nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn chưa thực hiện đầy đủ nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt. Bị đơn đã được Tòa án triệu tập họp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa mà không có lý do. Vì vậy, căn cứ vào khoản 2 Điều 227, Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn là đúng quy định.

Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, chấp nhận đơn khởi kiện, cho chị Văn Thị Ngọc L được ly hôn anh Nguyễn Phúc P. Về con chung: Căn cứ Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình, giao cho chị Văn Thị Ngọc L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Nguyễn Phúc M, sinh ngày 22/8/2015, anh P không cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết nên không xem xét. Về án phí: Chị L phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Sau khi xem xét yêu cầu của nguyên đơn, xác định đây là vụ án “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn có địa chỉ cư trú tại huyện H, tỉnh Quảng Trị nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hải Lăng theo quy định tại khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tổng đạt thông báo về việc thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa, giấy triệu tập đúng trình tự thủ tục tố tụng cho nguyên đơn và bị đơn. Nguyên đơn đã có đơn xin xét xử vắng mặt. Bị đơn đã được Tòa án triệu tập họp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa mà không có lý do nên theo quy định tại khoản 2 Điều 227, Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Chị Văn Thị Ngọc L và anh Nguyễn Phúc P kết hôn tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND xã H vào năm 2016. Quá trình chung sống, vợ chồng đã xảy ra nhiều mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống. Chị L và anh P đã sống ly thân từ đầu năm 2022 đến nay, không còn quan tâm, chăm sóc cho nhau.

Xét thấy, mâu thuẫn giữa chị L và anh P đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu xin ly hôn của chị L là có căn cứ, cần chấp nhận.

[4] Về nuôi con chung: Chị L và anh P có 01 con chung là Nguyễn Phúc M, sinh ngày 22/8/2015. Cháu M đã có bản trình bày nguyện vọng xin được ở với mẹ. Chị L đã có nguyện vọng trực tiếp nuôi cháu M và không yêu cầu anh P cấp dưỡng nuôi con. Bản thân chị L hiện có việc làm, thu nhập ổn định, đảm bảo điều kiện để nuôi cháu M. Vì vậy, để đảm bảo quyền lợi và sự phát triển của cháu M, cần giao cháu cho chị L nuôi dưỡng. Anh P không cấp dưỡng nuôi con.

[5] Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

[6] Về án phí: Chị L phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 2 Điều 227, Điều 238, Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 56, Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a

khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, xử:

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Văn Thị Ngọc L.

Về quan hệ hôn nhân: Chị Văn Thị Ngọc L được ly hôn anh Nguyễn Phúc P.

Về nuôi con chung: Giao cháu Nguyễn Phúc M, sinh ngày 22/8/2015 cho chị Văn Thị Ngọc L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh Nguyễn Phúc P không cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Về án phí: Chị Văn Thị Ngọc L phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng tại biên lai số CC/2021/0000096 ngày 16/02/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị, chị L đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND huyện Hải Lăng;
- THADS huyện Hải Lăng;
- UBND xã Hải Ba;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ, tập án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Bùi Diệu Lương